TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 173/2018/QĐST-DS	*Thủ Dầu Một, ngày 24 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Văn Thị Ngọc Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Nga – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 132/2018/TLST-VDS ngày 23 tháng 10 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 17/2018/QĐST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Mỹ N, sinh ngày 06/01/2000; địa chỉ: đường N, Tổ A, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Quách Ngọc Đ, sinh năm 1957; địa chỉ: đường N, Tổ A, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

2. Ông Nguyễn Sĩ T, sinh năm 1955; địa chỉ: đường N, Tổ A, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

3. Ông Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1987; địa chỉ: đường N, Tổ A, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 05/10/2018 và tại phiên họp, bà Nguyễn Mỹ N là người yêu cầu trình bày: Bà Quách Ngọc Đ, sinh năm 1957; địa chỉ: đường N, Tổ A, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương là mẹ của bà Nguyễn Mỹ N. Bà Đ bị bệnh tâm thần, không có khả năng nhận thức và điều khiển hành

vi. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 611/KL-VPYTW ngày 28/11/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận bà Đ bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5 – ICD.10), không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nay bà Nguyễn Mỹ N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Quách Ngọc Đ mất năng lực hành vi dân sự để bà được thực hiện các thủ tục liên quan đến việc ký kết hợp đồng mua bán đất của gia đình.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Sĩ T và ông Nguyễn Sỹ H trình bày: Thống nhất với yêu cầu của bà Nguyễn Mỹ N và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham dự phiên họp:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã thực hiện việc thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 369, 377 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 611/KL-VPYTW ngày 28/11/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận bà Đ bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5 – ICD.10), không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015, thì yêu cầu của bà Nguyễn Mỹ N là có căn cứ, vì vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Mỹ N về việc tuyên bố bà Quách Ngọc Đ mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Mỹ N yêu cầu tuyên bố bà Quách Ngọc Đ mất năng lực hành vi dân sự, đây là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bà Quách Ngọc Đ có nơi cư trú tại đường N, Tổ A, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về thời hiệu, yêu cầu của bà Nguyễn Mỹ N thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Sĩ T và ông Nguyễn Sỹ H có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt ông H và ông T theo quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Qua xem xét tài liệu, chứng cứ do bà Nguyễn Mỹ N cung cấp thể hiện bà Quách Ngọc Đ bị bệnh tâm thần phân liệt không biệt định, không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, bà Nguyễn Mỹ N vẫn giữ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đ mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Quá trình giải quyết, bà Nguyễn Mỹ N có đơn yêu cầu giám định sức khỏe tâm thần của bà Quách Ngọc Đ. Trên cơ sở đơn yêu cầu của bà N, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 05/2018/QĐ-TCGĐ ngày 24/10/2018 trưng cầu Viện pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa thực hiện việc giám định về sức khỏe của bà Quách Ngọc Đ. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 611/KL-VPYTW ngày 28/11/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận bà Đ bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5 – ICD.10), không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, việc bà Nguyễn Mỹ N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Quách Ngọc Đ mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Tòa án chấp nhận.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về tố tụng và quan điểm giải quyết việc dân sự là có cơ sở.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Mỹ N phải nộp theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Mỹ N.

Tuyên bố bà Quách Ngọc Đ, sinh năm 1957; địa chỉ: đường N, Tổ A, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Mỹ N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0022826 ngày 17/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo, Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Văn Thị Ngọc Hương